TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 29-11-2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc.

2. Bà Phạm Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Duy Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm 7, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hằng H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Phiên toà có mặt: Chị H, anh H vắng mặt phiên toà lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 11/7/2018, lời khai của nguyên đơn; ý kiến của bị đơn anh Nguyễn Hằng H tại văn bản ngày 13/8/2018, các tài liệu trong hồ sơ vụ án và ý kiến của đương sự tại phiên toà như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Hằng H lấy nhau là tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/10/2006 tại UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vợ chồng đã có 02 con chung là cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 19/4/2007 và cháu Nguyễn Trung H, sinh ngày 28/5/2010 đều do chị

H đang nuôi dưỡng, chăm sóc. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2018 cho đến nay.

Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng:

** Chị Nguyễn Thị Hồng H cho rằng*: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2008 phát sinh mâu thuẫn do anh H nhiều lần ngoại tình với nhiều người phụ nữ khác, chị đã tìm mọi cách ngăn cản nhưng không được. Năm 2018, anh H nghi ngờ chị ngoại tình với em rể làm cho mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng hơn, anh H xúc phạm danh dự nhân phẩm của chị nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2018 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn anh H.

** Anh Nguyễn Hằng H cho rằng*: Vợ chồng anh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị H phản bội anh đi quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác và ngoại tình với cả em rể của chị H. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ tháng 02/2018 cho đến nay.

Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn cùng chị H nhưng do chị H và gia đình chửi đuổi anh, thách thức anh về việc chị H sẽ tự làm thủ tục ly hôn đơn phương một mình nên anh từ chối tham gia tố tụng, để chị H tự làm thủ tục ly hôn một mình.

2. Về con chung: Chị H - anh H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 19/4/2007 và cháu Nguyễn Trung H, sinh ngày 28/5/2010 đều do chị H đang nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị H và anh H đều có nguyện vọng mỗi người xin được nuôi một con chung (chị H yêu cầu nuôi cháu H, còn anh H nuôi cháu nào cũng được), vợ chồng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

3. Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

Do anh Nguyễn Hằng H không tham gia tố tụng nên Toà án không mở được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai tài liệu chứng cứ và không hoà giải được.

Tại phiên tòa:

- Chị Nguyễn Thị Hồng H xác định: Mâu thuẫn vợ chồng chị là rất trầm trọng, chị đề nghị được ly hôn anh H vì vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2018, anh H đã bỏ đi với người phụ nữ khác.

- Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Về tố tụng, việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong thời gian chuẩn bị xét xử, cũng như Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên toà đều đảm bảo theo quy định của pháp luật; đề nghị giải quyết ly hôn giữa chị H và anh H. Về con chung đề nghị giao cháu H cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, giao cháu H cho anh H nuôi dưỡng, đôi bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về tài sản, công nợ các đương sự không yêu cầu nên không phải giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng**:

- Yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã thông báo thụ lý vụ án, tống đạt hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng đối với anh Nguyễn Hằng H nhưng anh H từ chối tham gia tố tụng, gây cản trở quyền lợi ích hợp pháp của đương sự khác và hoạt động tố tụng của Toà án, nhiều lần vắng mặt tại phiên toà. Vì vậy Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt đối với anh H theo thủ tục chung.

*** Về nội dung**:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng ghen tuông, nghi ngờ nhau ngoại tình. Chị H và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đã sống ly thân từ tháng 02/2018 cho đến nay, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy việc chị H xin ly hôn anh H là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung, chị H yêu cầu nuôi cháu H, anh H có nguyện vọng xin được nuôi 01 con chung, đôi bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Xét yêu cầu nuôi con chung của các đương sự là chính đáng, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Những vấn đề khác ngoài phạm vi yêu cầu của các đương sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Hằng H.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Hồng H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 19/4/2007; giao anh Nguyễn Hằng H được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trung H, sinh ngày 28/5/2010, cho đến khi các cháu H và H đủ 18 tuổi. Chị H, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng H phải nộp án phí là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), trừ số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2010/04005 ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hà Nam. Án phí ly hôn chị H đã nộp đủ.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, đối với chị H kể từ ngày tuyên án. Với anh H kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Trưởng